

Số: 1401 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 25/6/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT với số HQ.3K.0003 cho 03 sản phẩm sản xuất trong nước của Công ty TNHH Bio-Floc, địa chỉ: Cụm CN Liên Hiệp, xã Hát Môn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Thông tin sản phẩm, Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực 2 năm từ ngày ký. Giấy chứng nhận chỉ có giá trị đối với sản phẩm nêu tại Quyết định này. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty TNHH Bio-Floc được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH Bio-Floc, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT Tp. Hà Nội;
- Giám đốc TT (b/c);
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Yên



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 1401/QĐ-TTK ngày 04 tháng 7 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

1. Thức ăn thủy sản – Thức ăn bổ sung

STT	Tên sản phẩm	Mã kết quả thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
			Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1	LACTOPROBI	25V02TND05766-03	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	EN 16278:2012
			Chì (Pb)	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
			Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ 0,1)	KPH	TCVN 9588:2013
			Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ 0,05)	KPH	EN 16277:2012
			Escherichia coli	CFU/g (Lod 10)	KPH	TCVN 7924-2:2008
			Salmonella spp.	CFU/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
			Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ 1,5)	KPH	TCVN 9126:2011
2	PP FLOC EM GỐC	25V02TND05766-04	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	EN 16278:2012
			Chì (Pb)	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
			Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ 0,1)	KPH	TCVN 9588:2013
			Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ 0,05)	KPH	EN 16277:2012
			Escherichia coli	CFU/g (Lod 10)	KPH	TCVN 7924-2:2008
			Salmonella spp.	CFU/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
			Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ 1,5)	KPH	TCVN 9126:2011
3	HG RO	25V02TND05766-05	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	EN 16278:2012
			Chì (Pb)	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
			Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ 0,1)	KPH	TCVN 9588:2013
			Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ 0,05)	KPH	EN 16277:2012
			Escherichia coli	CFU/g (Lod 10)	KPH	TCVN 7924-2:2008
			Salmonella spp.	CFU/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
			Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ 1,5)	KPH	TCVN 9126:2011

Ghi chú: KPH - không phát hiện



Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 1401 /QĐ-TTKN ngày 04 tháng 7 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	LACTOPROBI	Công ty TNHH BIO-FLOC Cụm CN Liên Hiệp, xã Hát Môn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
2	PP FLOC EM GỐC		
3	HG RO		